Mẫu số 03-QĐHG
(kèm theo CV số 235/TANDTC-PC ngày 31/12/2021)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 354 /2022 /QĐCNTTLH	*Châu Thành, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều: 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Người khởi kiện Nguyễn Thị Yến N và người bị kiện Nguyễn Minh N .

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của Người khởi kiện Nguyễn Thị Yến N .

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Nguyễn Thị Yến N , sinh năm 1992;

Địa chỉ HKTT: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

Địa chỉ liên lạc: ấp T1, xã T1, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

Số điện thoại:

Người bị kiện: Nguyễn Minh N , sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

Số điện thoại:

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 12 năm 2022 , cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Yến N và anh Nguyễn Minh N đồng ý ly hôn.

Về con chung: Chị N và anh N có một con là Nguyễn Minh Thiện sinh ngày 20/02/2021, hiện nay anh N đang nuôi con. Chị N và anh N thỏa thuận thống nhất như sau:

- Anh N yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Chị N đồng ý giao cho anh N nuôi con sau ly hôn.

- Chị N và anh N tự thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị N có quyền đến thăm nom, chăm sóc con mà không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Chị N và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Nợ chung: Chị N và anh N trình bày không có.

Chị N và anh N yêu cầu lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- Viện KSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THDS huyện Châu Thành;
- UBND xã Tân Phú; GCNKH số 133 ngày 04/9/2020
- Lưu TA. (NQ.Hưng)

Nguyễn Quốc Hưng